

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2024/HSST
Ngày 23/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Vĩnh
- Ông Đoàn Ngọc Sử

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Huế - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/TLST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quang L** (tên thường gọi: Khôi), sinh năm 1979; Giới tính: Nam; Tên thường gọi: Khôi; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn ĐT, xã G, huyện ĐH, tỉnh TB; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Văn C1 (đã chết); Con bà: Hoàng Thị T1; Vợ: Nghiêm Thị L1; Con: 02 con.

Tiền án: 01. Bản án số 219/2017/HSST ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt Phạm Quang L 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, buộc bị cáo phải liên đới bồi thường 63.156.207 đồng. L chấp hành xong án phạt tù ngày 29/5/2020. L đã nộp án phí hình sự ngày 14/3/2018, liên đới nộp án phí dân sự ngày 09/01/2018; liên đới bồi thường số tiền 5.000.000 đồng ngày 10/7/2017 và 6.170.000 đồng ngày 26/04/2018, còn phải liên đới bồi thường số tiền 30.830.000 đồng.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định số 1581/QĐ- CT ngày 07/7/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh TB đưa đi cai nghiện, chữa bệnh, giáo dục tập trung tại Trung tâm

phòng chống tệ nạn xã hội tỉnh HB trong thời gian 12 tháng. L chấp hành xong ngày 12/7/2005.

Quyết định số 5243/QĐ- CT ngày 20/12/2011 của Chủ tịch UBND thành phố TB đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội thành phố TB trong thời hạn 12 tháng. L chấp hành xong ngày 30/11/2012.

Bản án số 249/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. L chấp hành xong án phạt tù ngày 29/5/2020, nộp án phí ngày 12/12/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2024 đến 08/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Nguyễn Đình D sinh năm 1965

2. Ông Nguyễn Duy L sinh năm 1972

Đều cùng địa chỉ: Thôn TL, xã T, huyện ĐH, tỉnh TB.

(Tại phiên tòa vắng mặt ông D, ông L)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 02/01/2024, tại trục đường Quốc lộ 39 thuộc địa phận thôn TL, xã T, huyện ĐH, tỉnh TB, Công an huyện ĐH tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Phạm Quang L có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần bên trái phía trước đang mặc 02 gói ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,1586 gam *(Không phải một nghìn năm trăm tám mươi sáu gam)*.

Phạm Quang L khai nhận: L có sử dụng ma túy loại Heroine. Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 02/01/2024, L đi bộ từ nhà ra trục đường xã G rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực đèn tín hiệu giao thông thuộc xã T, huyện ĐH mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, L xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, đeo khẩu trang đang đứng ở ven đường. L lại gần và hỏi mua của người đàn ông này 400.000 đồng ma túy loại Heroine. Người này đồng ý. L đưa tiền và người này đưa cho L 02 gói nhỏ đều được gói bằng giấy trắng. L cầm 02 gói ma túy cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Khi L đang đi bộ trên trục đường Quốc lộ 39 thuộc địa phận thôn TL xã T huyện ĐH thì bị tổ công tác Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã T yêu cầu dừng lại kiểm tra vì có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. L chấp hành và tự nguyện lấy 02 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng từ túi quần bên trái phía trước đang mặc ra giao nộp cho cơ quan Công an trước sự chứng kiến

của ông Nguyễn Đình D và ông Nguyễn Duy L. Tổ công tác tiến hành kiểm tra bên trong 02 gói nhỏ đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục, L khai đó là ma túy loại Heroine, L mua để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong gói ma túy trên, sau đó yêu cầu L và mời hai người chứng kiến về Ủy ban nhân dân xã T huyện ĐH, tỉnh Thái Bình tiến hành lập các biên bản theo quy định.

Kết luận giám định số 09/KL- KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1586 gam (*Không thấy một nghìn năm trăm tám mươi sáu gam*) (Bút lục số 30).

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSĐH ngày 27/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Quang L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Phạm Quang L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2024.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. Ngoài ra còn đề nghị án phí.

Bị cáo Phạm Quang L nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đến thời điểm xét xử đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Lời khai của những người chứng kiến: ông Nguyễn Duy L và ông Nguyễn Đình D.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 02/01/2024, tại trục đường Quốc lộ 39 thuộc địa phận thôn TL, xã T, huyện DH, tỉnh TB. Công an huyện Đông Hưng, tỉnh TB bắt quả tang bị cáo Phạm Quang L có hành vi tàng trữ trái phép 0,1586 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước ta về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân không tốt: 01 lần bị đưa đi cai nghiện, chữa bệnh, giáo dục tập trung tại Trung tâm phòng chống tệ nạn xã hội tỉnh HB, 01 lần bị đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội thành phố TB, 01 lần bị xét xử về tội đánh bạc. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo

được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, đeo khẩu trang đứng ở ven đường Quốc lộ 39 gần khu vực đèn tín hiệu giao thông xã T, huyện ĐH. Bị cáo không biết tên, địa chỉ người này, Cơ quan điều tra không xác định được nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Về nguồn gốc số tiền 400.000 đồng dùng vào việc mua ma túy bị cáo khai là do bị cáo lao động mà có.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 0,1468 gam ma túy loại loại Heroin (Heroine) thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định được đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 09/KL- KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Được thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2024 giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng)

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Quang L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Phạm Thị Lan Phương